

tin phổ biến, giáo dục pháp luật		<i>tối thiểu 01 hợp đồng</i>	Điện - Điện tử hoặc các chuyên ngành tương đương với các chuyên ngành trên (Chuyên ngành công nghệ thông tin bao gồm các ngành đứng về CNTT và các ngành gần đào tạo về CNTT theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông).
----------------------------------	--	------------------------------	---

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

STT	Nội dung yêu cầu	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
I	Bản quyền nền tảng hợp, hội thảo trực tuyến	
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	
	<i>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại phần I Bản quyền nền tảng hợp, hội thảo trực</i>	Đạt

	<i>tuyển, Mục 1 Chương V của E-HSMT. - Có catalô hoặc chụp lại màn hình mô tả đầy đủ tất cả các yêu cầu chức năng chính của hệ thống phần mềm dự thầu để chứng minh thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của phần mềm dự thầu đáp ứng yêu cầu quy định cụ thể tại phần I Bản quyền nền tảng hợp, hội thảo trực tuyến, Mục 1 Chương V của E-HSMT.</i>	
	<i>Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.</i>	Không Đạt
II	Giải pháp kỹ thuật xây dựng phần mềm, đặc tính, tính năng kỹ thuật của phần mềm nội bộ	
1	Thuyết minh mô hình kiến trúc ứng dụng.	
	<i>Có thuyết minh đầy đủ mô hình và thuyết minh mô tả các thành phần mô hình theo yêu cầu nêu tại mục 4 - Chương 5. Đề xuất và mô tả mục đích đối với nội dung Yêu cầu đối với Môi trường triển khai phần mềm.</i>	Đạt
	<i>Không có đề xuất, thuyết minh hoặc Đề xuất, Thuyết minh thiếu mô hình, thiếu mô tả các thành phần mô hình theo yêu cầu nêu tại mục 4 - Chương 5 và Yêu cầu đối với Môi trường triển khai phần mềm.</i>	Không Đạt
2	Các quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa	
	<i>Các sơ đồ các quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa phải được mô tả, đầy đủ, phù hợp với yêu cầu tại từng phân hệ (Các quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa tại các phụ lục 01-07 Chương V của E-HSMT).</i>	Đạt
	<i>Không có hoặc có mô tả sơ đồ các quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa, không đầy đủ, chưa phù hợp với yêu cầu tại từng phân hệ (Các quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa tại các phụ lục 01-07 Chương V của E-HSMT).</i>	Không Đạt
3	Cam kết đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm nội bộ	
	<i>Nhà thầu phải có cam kết đáp ứng tất cả các yêu cầu chung, yêu cầu chức năng và các yêu cầu phi chức năng của Phần mềm.</i>	Đạt
	<i>Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ</i>	Không Đạt
4	Thuyết minh chức năng phần mềm nội bộ theo yêu cầu tại Chương 5 - Yêu cầu về kỹ thuật của phần mềm	
	<i>Thuyết minh Bảng chuyển đổi yêu cầu chức năng sang trường hợp sử dụng (Use-case) của đầy đủ các Chức năng của phần mềm.</i>	Đạt
	<i>Thuyết minh thiếu một trong các Use-Case: Bảng chuyển đổi yêu cầu chức năng sang trường hợp sử dụng (Use-case).</i>	Không Đạt

5	Thuyết minh chức năng phần mềm nội bộ theo yêu cầu tại Chương 5 - Yêu cầu về kỹ thuật của phần mềm	
	Thuyết minh đủ (1) biểu đồ các trường hợp sử dụng (usecase); (2) mô tả bằng lời và biểu đồ các trường hợp sử dụng.	Đạt
	Thuyết minh thiếu một trong các nội dung: (1) biểu đồ các trường hợp sử dụng (usecase); (2) mô tả bằng lời và biểu đồ các trường hợp sử dụng.	Không Đạt
III	Tổ chức thực hiện gói thầu	
1	Thời gian thực hiện	
	Có kế hoạch thực hiện gói thầu phù hợp với tiến độ nêu tại hồ sơ mời thầu và giải pháp triển khai của nhà thầu.	Đạt
	Không có hoặc Có kế hoạch thực hiện gói thầu nhưng chưa phù hợp với tiến độ nêu tại hồ sơ mời thầu và giải pháp triển khai của nhà thầu.	Không Đạt
2	Nội dung công việc thực hiện	
	Kế hoạch nêu đầy đủ các bước thực hiện dự án, gồm: 1/Đối với công tác triển khai xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm nội bộ, cơ sở dữ liệu: a) Xác định yêu cầu; b) Phân tích và xây dựng phương án xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm nội bộ; c) Lập trình, viết mã lệnh; d) Kiểm thử phần mềm trong nội bộ của nhà thầu triển khai; đ) Thực hiện cài đặt phần mềm nội bộ, cơ sở dữ liệu. 2/ Các công việc khác theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có hoặc Có kế hoạch nhưng không đầy đủ các bước thực hiện gói thầu hoặc các bước không logic.	Không Đạt
3	Bố trí nhân sự hợp lý: Bảng phân công nguồn nhân lực thực hiện các công việc được lập chi tiết, đầy đủ cho tất cả các nội dung thực hiện.	
	Có bảng phân công nguồn nhân lực đầy đủ các nội dung công việc thực hiện chi tiết, rõ ràng.	Đạt
	Không có hoặc Có bảng phân công nguồn lực thực hiện các công việc không chi tiết, rõ ràng.	Không Đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	
	Nhà thầu phải có thuyết minh giải pháp đáp ứng tất cả các yêu cầu về bảo hành, bảo trì, đào tạo chuyển giao công nghệ đầy đủ, chính xác theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có hoặc Có thuyết minh nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không Đạt
IV	Yêu cầu khác	
1	Nâng cấp và hỗ trợ khác theo yêu cầu của E-HSMT.	

	Nhà thầu cam kết chi tiết các yêu cầu nâng cấp và hỗ trợ khác: + Yêu cầu về công tác quản trị, vận hành; + Yêu cầu về các tài liệu bàn giao trong quá trình triển khai thi công;	Đạt
	Không cam kết đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không Đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: _____ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSMT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.